

TRÌNH ĐỘ NGHIỆP VỤ THẨM TRA, XÁC MINH CỦA ĐỘI NGŨ CÁN BỘ KIỂM TRA ĐẢNG TỈNH QUẢNG BÌNH - THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

NGUYỄN ANH TUẤN

Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Quảng Bình

Đảng bộ tỉnh Quảng Bình hiện nay có 1.376 cán bộ làm công tác kiểm tra ba cấp, trong đó cấp tỉnh có 23 đồng chí, cấp huyện có 78 đồng chí, cấp cơ sở có 1.275 đồng chí.

Qua phân tích thực tiễn và điều tra xã hội học nhận thấy, đại bộ phận cán bộ làm công tác kiểm tra các cấp có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có kinh nghiệm trong công tác xây dựng Đảng, có nghiệp vụ, chuyên môn và hiểu biết về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng. Cán bộ kiểm tra thường xuyên quan tâm tìm hiểu kiến thức ở nhiều lĩnh vực; quan tâm tìm hiểu những vấn đề thực tiễn; có chính kiến nhanh, chính xác, kịp thời, đúng đắn. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, đa số cán bộ kiểm tra đều chú trọng vận dụng lý luận nghiệp vụ kiểm tra nói chung và lý luận thẩm tra, xác minh nói riêng. Đã chú trọng việc thu thập thông tin từ nhiều kênh, nhiều nguồn khác nhau để có căn cứ phân tích, so sánh, lựa chọn những thông tin có độ tin cậy cao nhằm bảo đảm tính xác đáng của các chứng cứ; thông tin được thu thập được đa dạng. Việc nắm tình hình khách quan, chính xác nên luôn ở thế chủ động, tự tin trong quá trình làm việc với đối tượng kiểm tra. Phương pháp tiếp cận và khai thác nguồn thông tin của đội ngũ cán bộ kiểm tra có nhiều ưu điểm, đó là nắm vững và tuân thủ nguyên tắc, phương pháp công tác Đảng nên không cưỡng ép, đe dọa, cài bẫy

hoặc hứa hẹn vô nguyên tắc với đối tượng; có phong cách làm việc linh hoạt, sáng tạo, khách quan, công tâm, thận trọng, chính xác nên thường tạo được niềm tin và sự nhiệt tình cung cấp thông tin từ đối tượng. Trong phân tích, đánh giá thông tin, cán bộ kiểm tra xác định tính hợp pháp, hợp lý của thông tin khá chính xác. Phần lớn cán bộ kiểm tra tích lũy kinh nghiệm thẩm tra, xác minh được thực hiện một cách thường xuyên và có mục đích, trong các tình huống họ đều sử dụng vốn tri thức và dữ kiện hiện có để tìm phương án giải quyết nhiệm vụ.

Hầu hết cán bộ kiểm tra nhận thức đúng đắn về việc sử dụng số lượng chứng cứ làm căn cứ để kết luận các nội dung kiểm tra; đã chú trọng phân tích, tổng hợp để xác định tính xác thực và giá trị của chứng cứ. Đa số các vụ việc đã được cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp kết luận rõ đúng, sai, kết luận chính xác, khách quan và có hình thức xử lý phù hợp.

Tuy nhiên, vẫn còn nhiều cán bộ kiểm tra kiến thức chuyên môn chưa chuyên sâu; chưa thường xuyên quan tâm tìm hiểu những vấn đề thực tiễn. Vẫn còn tình trạng chủ quan, duy ý chí và tính bảo thủ ở cán bộ kiểm tra, đã hạn chế đến tính khách quan, chính xác của các kết luận kiểm tra. Một số cán bộ kiểm tra hiểu biết kiến thức ở nhiều lĩnh vực, tính linh hoạt trong ứng xử và khả năng vận động, thuyết phục, cảm hóa con người còn hạn chế làm giảm chất lượng của hoạt động thẩm tra, xác minh. Còn

nhiều cán bộ kiểm tra chưa coi trọng đúng mức vai trò của lý luận thẩm tra, xác minh, chưa quan tâm ứng dụng lý luận thẩm tra, xác minh vào thực tiễn. Một số cán bộ kiểm tra còn lúng túng, bị động trong phương pháp nắm tình hình hoặc cách tiếp cận đối tượng, làm cho đối tượng mặc cảm, khó hợp tác; còn hạn chế, yếu kém trong khả năng vận động, thuyết phục đối tượng kiểm tra; chưa linh hoạt, sáng tạo trong việc tìm kiếm các phương pháp, cách thức thu thập thông tin. Nhiều trường hợp xác định những thông tin, chứng cứ cần thu thập và địa chỉ để thu thập chưa nhanh và cũng chưa chuẩn xác. Việc tìm mối liên hệ giữa những sự kiện trong vụ việc và tìm mối liên hệ giữa những người có liên quan trong vụ việc của nhiều cán bộ kiểm tra chưa đạt tới độ nhạy bén, sắc sảo, dẫn đến một số trường hợp đánh giá mức độ, tác hại và nguyên nhân vi phạm chưa chuẩn xác. Một bộ phận cán bộ kiểm tra tích lũy kinh nghiệm còn ít hoặc tích lũy kinh nghiệm diễn ra một cách cách tự phát, ngẫu nhiên, không có sự điều khiển chủ định của ý thức theo mục đích, phương pháp định trước. Một số cán bộ kiểm tra nặng tính kinh nghiệm nên thường bị kinh nghiệm chi phối trong quá trình thẩm tra, xác minh. Việc sử dụng kinh nghiệm chưa thực sự hiệu quả. Ngoài ra, cá biệt một số cán bộ kiểm tra ngại học tập, không chịu khó cập nhật thông tin, tài liệu, các văn bản quy định mới của Đảng, Nhà nước.

Có nhiều trường hợp cán bộ kiểm tra sử dụng số lượng chứng cứ làm căn cứ để kết luận các nội dung kiểm tra còn ít, chưa đầy đủ, nên có trường hợp các tổ, đoàn kiểm tra báo cáo trước ủy ban kiểm tra bị yêu cầu phải làm rõ thêm. Có trường hợp chứng cứ cán bộ kiểm tra thu được không làm rõ bản chất sự việc; một số trường hợp chứng cứ thu được tính pháp lý chưa cao. Trong cách thức tư duy vẫn nhiều trường hợp đánh giá, sử dụng chứng cứ thiếu

toàn diện và khái quát chưa tốt nên đánh giá giá trị sử dụng của chứng cứ chưa chính xác. Từ những hạn chế trong việc sử dụng chứng cứ và chất lượng chứng cứ dẫn đến cấp ủy, ủy ban kiểm tra xem xét kết luận một số vụ việc chưa khách quan, chính xác; xử lý kỷ luật chưa đúng với tính chất, mức độ vi phạm.

Tình hình vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên trong giai đoạn hiện nay đang có những diễn biến phức tạp cả về đối tượng, nội dung, tính chất, cách thức và quy mô vi phạm. Vì vậy, để tham mưu, giúp cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp kết luận các cuộc kiểm tra khách quan, chính xác, xử lý kỷ luật đúng tính chất, mức độ vi phạm, đòi hỏi cán bộ kiểm tra phải không ngừng nâng cao trình độ nghiệp vụ thẩm tra, xác minh. Cấp ủy, ủy ban kiểm tra và cán bộ kiểm tra cần tập trung vào thực hiện các giải pháp như sau:

Thứ nhất, bồi dưỡng kiến thức cho đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra Đảng

Để phát huy tính tích cực tự học, tự bồi dưỡng của cá nhân, cần chuẩn hóa các yêu cầu và cơ chế tự học, tự bồi dưỡng của cán bộ kiểm tra, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp cần phải quy định bằng văn bản yêu cầu, cơ chế tự học, tự bồi dưỡng và xây dựng chuẩn mực đánh giá chất lượng tự học, tự bồi dưỡng của cán bộ kiểm tra; kết quả tự học, tự rèn luyện phải trở thành một trong những tiêu chí đánh giá cán bộ thì mới có tác dụng thực tế. Ngoài yêu cầu cao về khả năng tự học, tự bồi dưỡng của mỗi cán bộ kiểm tra, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp cần định kỳ mở các lớp tập huấn chuyên sâu về thẩm tra, xác minh cho cán bộ kiểm tra. Trong đó, cần đa dạng hoá các lớp bồi dưỡng để phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

Thứ hai, bồi dưỡng lý luận thẩm tra, xác minh cho đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra Đảng

Bổ sung, hoàn thiện nội dung bồi dưỡng;

tập trung bổ sung phần kiến thức cơ bản về kiểm tra vụ việc trong các ngành, các lĩnh vực cụ thể và tăng thêm phần rèn luyện kỹ năng nghiệp vụ, nhất là kỹ năng xử lý các tình huống trong quy trình kiểm tra; đồng thời tăng thời lượng chương trình bồi dưỡng.

Cải tiến phương pháp bồi dưỡng, cần chú trọng đồng thời cả phương pháp tư duy lý luận để nắm vững kiến thức và phương pháp thực hành, ứng dụng để rèn luyện kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ kiểm tra; chú trọng phương pháp thực hành, ứng dụng, nêu vấn đề, xử lý tình huống...

Đa dạng hoá các hình thức bồi dưỡng, kết hợp hình thức bồi dưỡng tập trung theo quy mô lớn và vừa như hiện nay với hình thức bồi dưỡng theo đơn vị nhỏ theo hình thức thảo luận theo nhóm, theo chuyên đề.

Thứ tư, bồi dưỡng và rèn luyện kỹ năng thẩm tra, xác minh cho cán bộ kiểm tra

Xây dựng chương trình bồi dưỡng và rèn luyện, trang bị cho cán bộ kiểm tra những kiến thức cơ bản nhất về kỹ năng nghiệp vụ kiểm tra nói chung và kỹ năng thẩm tra, xác minh nói riêng. Trên cơ sở lý luận, chú trọng phân tích và khai thác các kỹ năng thẩm tra, xác minh đã có ở cán bộ kiểm tra để định hướng cho quá trình hình thành, rèn luyện nâng cao kỹ năng nghiệp vụ kiểm tra của mỗi cán bộ kiểm tra.

Thứ năm, rèn luyện khả năng vận dụng phương pháp thẩm tra, xác minh cho đội ngũ cán bộ kiểm tra

Cán bộ kiểm tra phải thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng để mở rộng và nâng cao kiến thức lý luận và thực tiễn về công tác kiểm tra tạo cơ sở vững chắc cho quá trình tư duy tìm phương án tối ưu để giải quyết các nhiệm vụ thẩm tra, xác minh. Cán bộ kiểm tra làm nhiều, suy nghĩ, tìm tòi nhiều để hình thành, tích lũy, học hỏi cách làm hay, kinh nghiệm hay về phương

pháp thẩm tra, xác minh. Các tổ, đoàn kiểm tra thực hiện nghiêm túc khâu “rút kinh nghiệm” trong bước kết thúc của các quy trình kiểm tra; trong đó chú trọng kinh nghiệm sử dụng phương án giải quyết các nhiệm vụ của thẩm tra, xác minh. Tăng cường kiểm tra đánh giá kết quả thẩm tra, xác minh của cán bộ kiểm tra. Ủy ban kiểm tra các cấp chú trọng năng lực làm việc thực tế khi đánh giá, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ kiểm tra.

Thứ sáu, rèn luyện phong cách làm việc linh hoạt, sáng tạo cho cán bộ kiểm tra

Việc rèn luyện phong cách làm việc linh hoạt, sáng tạo bao gồm rèn luyện phương pháp tư duy và rèn luyện phương pháp làm việc khoa học. Ủy ban kiểm tra các cấp động viên, khuyến khích và tạo điều kiện cho cán bộ kiểm tra và các tổ, đoàn kiểm tra tìm tòi, sáng tạo những phương pháp giải quyết vấn đề, xử lý tình huống hiệu quả cao trên cơ sở nguyên tắc và phương pháp công tác Đảng. Sau mỗi cuộc kiểm tra, các tổ, đoàn kiểm tra chú trọng việc rút kinh nghiệm về phương pháp, cách thức giải quyết các vấn đề, các tình huống trong quy trình kiểm tra. Bản thân mỗi cán bộ kiểm tra luyện thói quen đứng trước một vấn đề, một tình huống trong quy trình kiểm tra luôn suy nghĩ tìm phương án tối ưu, không phụ thuộc vào kinh nghiệm cũ theo kiểu rập khuôn, máy móc, cứng nhắc; tự xem xét, rút kinh nghiệm về phương pháp tư duy, phương pháp và kỹ năng làm việc của mình sau mỗi cuộc kiểm tra.

Thứ bảy, tăng cường kinh nghiệm thẩm tra, xác minh cho đội ngũ cán bộ kiểm tra

Mỗi cán bộ kiểm tra tăng cường kinh nghiệm bằng cách phân tích, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ thẩm tra, xác minh sau mỗi cuộc kiểm tra của mình, học hỏi kinh nghiệm thẩm tra, xác minh qua các sách báo, tài liệu về công tác kiểm tra, thanh tra; thực hiện việc trao đổi kinh nghiệm về phương pháp, cách thức

giải quyết các vấn đề, các tình huống trong quy trình kiểm tra của các cuộc kiểm tra. Việc trao đổi cần tiến hành một cách linh hoạt dưới nhiều hình thức như sinh hoạt chuyên đề, tổng kết chuyên đề... Quy mô trao đổi kinh nghiệm được tổ chức linh hoạt theo nhiều loại phạm vi như trong nội bộ tổ, đoàn kiểm tra, trong phòng nghiệp vụ. Định kỳ tổ chức tổng kết kinh nghiệm thực hiện và rèn luyện kỹ năng thẩm tra, xác minh dưới nhiều hình thức như hội thảo chuyên đề, tổng kết chuyên đề...

Thứ tám, về công tác tổ chức - cán bộ

Đổi mới cách đánh giá, phân loại, sử dụng, bổ nhiệm cán bộ: Đánh giá, phân loại cán bộ kiểm tra theo các tiêu chí đánh giá phản ánh đúng phẩm chất, năng lực của cán bộ, trong đó lấy chất lượng, hiệu quả công việc làm tiêu chí trung tâm. Coi trọng nhân tài, mạnh dạn đề bạt vượt cấp cán bộ. Luân chuyển cán bộ thường xuyên để tôi luyện trong thực tiễn. Việc đánh giá được tiến hành định kỳ; kết quả đánh giá là một trong những tiêu chí chính để phân loại, sử dụng, bổ nhiệm cán bộ. Kết hợp kết quả đánh giá trình độ nghiệp vụ với các mặt công tác khác để đánh giá, phân loại, xếp loại cán bộ. Xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra đa ngành, chú ý tuyển chọn cán bộ được đào tạo chuyên ngành từ bậc đại học trở lên ở nhiều lĩnh vực như kiến trúc, xây dựng, tài nguyên, môi trường, tin học...

Về cơ bản và lâu dài là phải nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn hoá cán bộ kiểm tra Đảng nói chung, cán bộ trực tiếp thẩm tra, xác minh nói riêng phù hợp với giai đoạn mới. Có chế độ tiền lương, phụ cấp ưu đãi nghề mang tính đặc thù đối với cán bộ kiểm tra. Sớm có chính sách, chế độ hợp lý đối với cán bộ kiểm tra Đảng ở cơ sở, đặc biệt là các tổ chức cơ sở đảng có từ 300 đảng viên trở lên theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 (khóa X) về tăng cường công tác kiểm tra của Đảng; nghiên cứu

việc bố trí cán bộ kiểm tra Đảng chuyên trách ở xã, phường, thị trấn; các thành viên ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở có chế độ phụ cấp trách nhiệm hợp lý.

Thứ chín, tạo hành lang pháp lý để thực hiện tốt công tác thẩm tra, xác minh

Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện và đổi mới phương pháp, các quy định, hướng dẫn về thẩm tra, xác minh trong công tác kiểm tra của Đảng; ban hành mới quy trình thẩm tra, xác minh để thống nhất trong thực hiện. Quy định rõ chế tài xử lý nghiêm những trường hợp là đối tượng kiểm tra, đối tượng thẩm tra, xác minh cố tình trì hoãn, kéo dài hoặc viện lý do để không cung cấp tài liệu, báo cáo, giải trình về những vấn đề liên quan đến nội dung kiểm tra. Sửa đổi quy chế phối hợp giữa ủy ban kiểm tra các cấp với các cơ quan tổ tụng (công an nhân dân, viện kiểm sát nhân dân và toà án nhân dân). Ban hành và thực hiện tốt quy chế bảo vệ nhân chứng và người cung cấp thông tin, chứng cứ phục vụ công tác kiểm tra của Đảng; quy định phối hợp trong việc uỷ nhiệm cho cơ quan chức năng thẩm tra, xác minh trong công tác kiểm tra của Đảng.

Trình độ nghiệp vụ thẩm tra, xác minh có vai trò hết sức quan trọng trong công tác kiểm tra. Nâng cao trình độ nghiệp vụ thẩm tra, xác minh là nâng cao chất lượng thẩm tra, xác minh, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra của Đảng. Để nâng cao trình độ nghiệp vụ thẩm tra xác minh, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp cần thực hiện 7 nhóm giải pháp. Các giải pháp có mối quan hệ thống nhất và biện chứng với nhau trong một chỉnh thể; mỗi giải pháp tác động đến việc nâng cao một hoặc một số yếu tố cấu thành trình độ nghiệp vụ thẩm tra, xác minh của cán bộ kiểm tra, nhằm phát huy phát huy khả năng của cán bộ kiểm tra, nâng cao chất lượng thẩm tra, xác minh của cán bộ kiểm tra ■